

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 16 – 01 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Tấn Đức;
2. Bà Phạm Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia phiên tòa:
ông Không Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 170/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2022/QĐXXST-HS ngày 29/12/2022 của Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H đối với bị cáo:

Nguyễn Phương T, sinh ngày 18/02/1996; Tại Thành phố H; Thường trú: 19/47 TQ, phường TN, quận T, Thành phố H; Chỗ ở: 30/5 Đ, phường S, quận T, Thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa 6/12; Dân tộc Kinh; Giới tính Nam; Tôn giáo Phật; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Đức C; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/08/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận T, TP. Hồ Chí Minh và có mặt tại phiên tòa.

- *Người Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1995; Địa chỉ: 91 Đường S11, phường A, quận T, Thành phố H (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/01/2022, Nguyễn Phương T rủ E (không rõ lai lịch) đi cướp giật tài sản, E đồng ý và điều khiển xe máy không rõ nhãn hiệu, biển số 98T2 – 32XX chở T đi tìm tài sản để cướp giật. Khi cả hai đi ngang qua công viên

khu phố 1 đối diện địa chỉ số 01 Đường S5, phường A, quận T, thì T nhìn thấy chị Nguyễn Thị Ngọc H đang ngồi trên ghế đá, mặt hướng vào trong công viên, tay trái cầm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31 để sử dụng, nên T kêu E dừng xe đứng đợi; T xuống xe đi bộ, tiếp cận từ phía sau, bên phải vị trí chị H đang ngồi, dùng hai tay giật lấy điện thoại của chị H đang sử dụng, rồi bỏ chạy đến chỗ E đang dừng xe chờ sẵn, lên xe bỏ chạy. Lúc này, chị H truy hô nên anh Lê Duy K đang ngồi ở góc đường S4 và Đường S5 đã chạy bộ đuổi theo và dùng tay kéo đuôi xe của T và E làm cho cả hai ngã xe. T và E bỏ xe lại và chạy về hai hướng khác nhau. T chạy vào đường Kênh 19/5B, phường A, quận T vớt lại điện thoại di động của chị H vừa giật được tại bãi cỏ đối diện số 216 đường Kênh 19/5B rồi tiếp tục bỏ chạy thì bị bảo vệ dân phố bắt và đưa về Công an phường A làm việc, còn E bỏ chạy tẩu thoát.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phương T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Theo Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T số 306/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2022 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31, màu xanh dương, số Imel 1: 354565112208XXX, số Imel 2: 3545662208XXX trị giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Vật chứng vụ án:

+ 01 (một) xe gắn máy không rõ nhãn hiệu biển số 98T2 – 32XX, số máy VDGZ152FMH-WE- 004XXX, số khung: rỉ sét mất số.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 2.2 (Imei 1: 354216104695XXX, Imei 2: 35421610465XXX, seri: HZAL167OCAJ91900XXX).

+ 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng có viền đỏ ở giữa.

+ 01 (một) áo khoác dài tay màu đen.

+ 01 (một) đôi dép xỏ ngón màu đen có dòng chữ “D-DUWA”.

Tại bản Cáo trạng số 107/Ctr-VKS ngày 07/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận T để xét xử bị cáo Nguyễn Phương T về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Phương T đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua phần xét hỏi và tranh luận, bị cáo Nguyễn Phương T đã thừa nhận: vào khoảng 20 giờ ngày 25/01/2022 Nguyễn Phương T cùng đồng phạm đã có hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A31, trị giá 2.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Ngọc H tại Công viên Khu phố 1 đối diện số 01 Đường S5, phường A, quận T.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Cướp giật tài sản*”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, đồng thời gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải; tài sản đã kịp thu hồi và trao trả đầy đủ cho người bị hại, nên hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm s,h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với người tên E cùng T tham gia cướp giật tài sản. T không biết rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa tiến hành làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Ngọc H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe gắn máy không rõ nhãn hiệu biển số 98T2 – 32XX số máy VDGZ152FMH-WE- 004XXX, số khung: ri sét mất số là phương tiện T và E sử dụng để đi cướp giật tài sản. Theo Kết luận giám định số 4765/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H, kết luận số máy không thay đổi, số khung ri sét mất số, không xác định được số nguyên thủy. Tiến hành tra cứu biển số xe 98T2 – 32XX xác định không có thông tin về chủ sở hữu và không có thông tin về biển số xe trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Tiến hành tra cứu số máy VDGZ152FMH-WE-004XXX xác định không có thông tin dữ liệu về chủ sở hữu số máy trên. Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu hoặc người đang quản lý, sử dụng hợp pháp xe gắn máy trên nên cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người đang quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 2.2 (Imei 1: 354216104695XXX, Imei 2: 35421610465XXX, seri: HZAL167OCAJ91900XXX, là điện thoại của T dùng để liên lạc cá nhân, xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng có viền đỏ ở giữa, 01 (một) áo khoác dài tay màu đen, 01 (một) đôi dép xỏ ngón màu đen có dòng chữ “D-DUWA”, là trang phục Thành mặc khi đi cướp giật, xét thấy đây là những tài sản không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Phương T phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 171; điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Phương T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam: ngày 18/08/2022.

Về xử lý vật chứng:

+ Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận T đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người đang quản lý hợp pháp đối với: 01 (một) xe gắn máy không rõ nhãn hiệu, biển số 98T2 – 32XX, số máy VDGZ152FMH-WE- 004XXX, số khung: rỉ sét mất số, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 2.2 (Imei 1: 354216104695XXX, Imei 2: 35421610465XXX, seri: HZAL167OCAJ91900XXX).

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng có viền đỏ ở giữa, 01 (một) áo khoác dài tay màu đen, 01 (một) đôi dép xỏ ngón màu đen có dòng chữ “D-DUWA”.

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 70/PNK ngày 20/7/2022 của Công an quận T).

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Phương T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thành